**Phụ lục I**

**Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến**

*(Kèm theo Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Trường Mầm Non Đại Hồng.

Hội đồng Sáng kiến cấp cơ sở.

Tôi kính đề nghị Quý cơ quan/đơn vị xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

**1. Họ và tên tác giả hoặc đồng tác giả:** Nguyễn Thị Ngọc Mai

**2. Đơn vị công tác:** Trường mầm non Đại Hồng

**3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến - nếu có:**

**4. Tên sáng kiến: Một số phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo lớn**

***5.* Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Dịch vụ

**6. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử :** 6/10/2021

**7. Hồ sơ đính kèm:**

+ Chín (09) tập Báo cáo sáng kiến.

+ Các tài liệu, giấy tờ, hình ảnh liên quan (nêu cụ thể, nếu có).

+ Văn bản đề nghị công nhận sáng kiến kèm Biên bản của Hội đồng sáng kiến và quyết định công nhận sáng kiến của cơ quan, đơn vị nơi tác giả đang công tác.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Đại Hồng, ngày 4 tháng 3 năm2022.*

**Người nộp đơn**

**Nguyễn Thị Ngọc Mai**

**Phụ lục II**

**Mẫu báo cáo sáng kiến**

*(Kèm theo Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

**ĐỀ TÀI: MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ MẪU GIÁO LỚN**

**1. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

1.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:

“Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn biết ngủ biết học hành là ngoan”

Trẻ em là niềm vui là nguồn hạnh phúc của mỗi gia đình, là tương lai của dân tộc. Việc bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ là trách nhiệm của gia đình, của nhà trường và toàn xã hội: Như Bác Hồ kính yêu đã dạy “*Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người*” Việc giáo dục trẻ em ngay từ khi còn nhỏ là vô cùng quan trọng trong sự nghiệp giáo dục nhằm hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ sau này. Sản phẩm của giáo dục là con người mà con người là mục tiêu, động lực của sự phát triển đất nước trong tương lai đó chính là thế hệ trẻ.

Trongxã hội hiện nay, giáo dục kỹ năng sống đã trở thành một nhu cầu thiết yếu. Bởi sự bùng nổ của thông tin, với những văn hóa lai căng không phù hợp thuần phong mỹ tục của dân tộc, với những suy thoái về đạo đức, với những đua đòi của thế hệ trẻ, cùng với những mặt trái của công nghệ thông tin, mặt trái của xã hội, với muôn ngàn cạm bẫy,… giới trẻ hiện nay tiếp cận đủ thứ loại tác động, tốt có, xấu có, thường xuyên chịu tác động đan xen của những yếu tố tích cực và tiêu cực, luôn bị đặt vào hoàn cảnh phải lựa chọn những giá trị, phải đương đầu với những khó khăn, thách thức, những áp lực tiêu cực từ gia đình và xã hội.

Như chúng ta đã biết, mỗi người khi sinh ra đều không thể có khả năng tự làm được mọi thứ một cách ngẫu nhiên, mà phải trãi qua quá trình trãi nghiệm với những sự việc xảy ra hàng ngày trong cuộc sống. Càng trãi nghiệm bao nhiêu thì lại càng có kỹ năng, kinh nghiệm bấy nhiêu. Và lẽ dĩ nhiên, trẻ em cũng thế, khi sinh ra, trẻ cũng không thể tự nhiên có được những kỹ năng sống cần thiết như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng trình bày ý kiến, kỹ năng tự chăm sóc bản thân,…Nên ngoài ba mẹ, người thân trong gia đình thì hơn ai hết cô giáo mầm non là người luôn gần gũi cận kề trẻ nhất, là người mẹ, người cô mà trẻ có thể lắng nghe, đặt niềm tin vào.Vì thế để trẻ có nền tảng vững chắc, phát triển toàn diện, mạnh dạn, tự tin, thích nghi với môi trường, với biến động của xã hội thì cô giáo cần giúp trẻ trang bị cho mình những kỹ năng sống cơ bản để trẻ có khả năng thích nghi, đáp ứng lại trước những thay đổi đó.

Vì vậy giáo dục kỹ năng sống là yêu cầu cấp thiết đối với trẻ mầm non nói chung, trẻ 5 - 6 tuổi nói riêng. Như chúng ta đã biết trong tình hình hiện nay nền kinh tế nước ta đang phát triển, hội nhập quốc tế và chịu tác động đan xen của những yếu tố tích cực và tiêu cực do đó việc bảo vệ và chăm sóc giáo dục cho trẻ rất cần thiết, hơn nữa việc giáo dục trẻ ngay từ khi còn nhỏ là vô cùng quan trọng trong sự nghiệp giáo dục trồng người.

Nên vai trò của người lớn, đặc biệt là cô giáo, cần có một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cần thiết cho trẻ, nhằm định hướng để trẻ có nhận thức và hành động đúng đắn, tự tin, lịch sự, những kỹ năng sống cần thiết để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bạn bè và mọi người, sống an toàn, lành mạnh, phát triển tốt; biết xử lý một số tình huống đơn giản, hạn chế và tránh được những cạm bẫy, đem đến cơ hội thành công trong cuộc sống. Chính vì lẽ đó, mà năm nay tôi quyết định chọn đề tài: “Một số phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo nhỡ” nhằm giúp trẻ lớp tôi có những kỹ năng sống cơ bản, cần thiết nhất.

Vậy làm thế nào để các bé trong trường mầm non hình thành những thói quen, những nét đẹp trong cuộc sống giao tiếp, ứng xử hằng ngày của các bé đó mới là nhiệm vụ cần thiết nhất trong các mục tiêu xây dựng phát triển con người toàn diện trong thời đại ngày nay, để sớm đào tạo cho xã hội những con người có tài đức vẹn toàn.

Kỹ năng sống thúc đẩy phát triển cá nhân và xã hội, có thể nói kĩ năng sống chính là nhịp cầu giúp con người biến kiến thức thành thái độ, hành vi và thói quen tích cực, lành mạnh. Kỹ năng sống góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội, ngăn ngừa các vấn đề xã hội và bảo vệ quyền con người. Giáo dục kỹ năng sống sẽ thúc đẩy những hành vi mang tính xã hội tích cực, là yêu cầu cấp thiết đối với trẻ, nhằm thực hiện nhu cầu của chương trình giáo dục mầm non mới.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong trường mầm non là xu thế chung của các nước trên thế giới. Thật vậy giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là một việc làm rất cần thiết đối với ngành giáo dục, gia đình và xã hội, bởi vì nếu trẻ cần học và ý thức được về cộng đồng, các hành vi của trẻ sẽ ảnh hưởng đến những người khác, trẻ có thể nuôi dưỡng được lòng cảm thông đối với mọi người. Điều này cũng kích thích phát triển những chuẩn mực đạo đức của trẻ: tôn trọng và đối xử tốt với mọi người xung quanh, trẻ sẽ trãi nghiệm được những cảm giác tốt đẹp trong lòng.

Vì lẽ đó gần đây Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất quan điểm của UNICEF đưa giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục để tạo cơ hội cho trẻ vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn, gần gũi với đời sống hàng ngày. Thông qua tổ chức các hoạt động lồng ghép giáo dục kỹ năng sống nhằm tạo hứng thú, sáng tạo và tính tích cực hơn trong các hoạt động của trẻ.

Để góp một phần nhỏ bé của mình vào quá trình hình thành nhân cách trẻ thơ trong thời đại mới. Trong quá trình nghiên cứu đề tài và qua thực tế giảng dạy, tôi đã thực hiện các biện pháp chung để giải quyết vấn đề như sau:

**a) Biện pháp 1: Giáo viên cần xác định những kỹ năng cơ bản để dạy trẻ:**

Kỹ năng sống tự tin: Một trong những kỹ năng đầu tiên mà giáo viên cần chú tâm là phát triển sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ. Nghĩa là giúp trẻ cảm nhận được mình là ai, cả về cá nhân cũng như trong mối quan hệ với những người khác. Kỹ năng sống này giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin trong mọi tình huống ở mọi nơi.

Ví dụ: trong giờ LQVH hay GDAN (tôi tập trung rèn các cháu còn nhút nhát trong giao tiếp và sợ đám đông): Cô thấy các con đọc thơ rất là hay và thuộc bài thơ rồi, bạn Thảo Uyên có giọng đọc thơ rất là hay nhẹ nhàng tình cảm. Bạn Thảo Uyên đọc lại bài thơ cho cả lớp cùng nghe nhé! Các con thấy bạn Thảo Uyên đọc thơ như thế nào? Bạn đọc thơ rất hay diễn cảm, bạn Thảo Uyên hơi nhút nhát một chút nhưng hôm nay bạn đã mạnh dạn đọc thơ cho cả lớp cùng nghe, các bạn khác ai dũng cảm, mạnh dạn như bạn Thảo Uyên lên đọc thơ nào? Qua đó tôi vừa rèn khả năng trình bày trước lớp, trước đám đông cho trẻ mà còn tạo điều kiện cho trẻ học tập nhau và có tinh thần cố gắng thi đua trong học tập. Như vậy trong tất cả các hoạt động học rất cần sự mạnh dạn tự tin giao tiếp của trẻ từ đó mới giúp cho trẻ tư duy phát triển và tự tin trong học tập.

Kỹ năng sống hợp tác: Bằng các trò chơi, câu chuyện, bài hát giáo viên giúp trẻ học cách cùng làm việc với bạn, đây là một công việc không nhỏ đối với trẻ lứa tuổi mẫu giáo lớn. Khả năng hợp tác sẽ giúp trẻ biết cảm thông và cùng làm việc với các bạn.

Ví dụ: Trò chơi dân gian rồng rắn lên mây, ở trò chơi này rèn cho trẻ một số tố chất như rèn cho trẻ tinh thần đoàn kết hợp tác lẫn nhau. Tất cả trẻ làm con rắn phải đoàn kết, đồng lòng với nhau để cái đuôi không bị bắt. (Hình 1)

Kỹ năng thích tò mò, ham học hỏi, khả năng thấu hiểu: Đây là một trong những kỹ năng quan trọng nhất cần có ở trẻ vào giai đoạn này là sự khát khao được học. Giáo viên cần sử dụng nhiều tư liệu và ý tưởng khác nhau để khêu gợi tính tò mò tự nhiên của trẻ. Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng, các câu chuyện hoặc các hoạt động và tư liệu mang tính chất khác lạ thường khêu gợi trí não nhiều hơn là những thứ có thể đoán trước được.

Ví dụ: Giờ KPKH. Chủ đề “ Nước và thiên nhiên”.

Cho trẻ chơi với nước, thả vật nổi vật chìm:

Vì sao miếng xốp lại nổi?

Vì sao hòn đá lại chìm?

Kỹ năng giao tiếp: Giáo viên cần dạy trẻ biết thể hiện bản thân và diễn đạt ý tưởng của mình cho người khác hiểu, trẻ cần cảm nhận được vị trí, kiến thức của mình trong thế giới xung quanh nó. Đây là một kỹ năng cơ bản và khá quan trọng đối với trẻ. Nó có vị trí chính yếu khi so với tất cả các kỹ năng khác như đọc, viết, làm toán và nghiên cứu khoa học. Nếu trẻ cảm thấy thoải mái khi nói về một ý tưởng hay ý kiến nào đó, trẻ sẽ trở nên dễ dàng học và sẽ sẵn sàng tiếp nhận những suy nghĩ mới. Đây chính là yếu tố cần thiết để giúp trẻ sẳn sàng học mọi thứ.

Ví dụ: Nếu có khách đến lớp hoặc Ban giám hiệu đến dự giờ thì tôi dạy trẻ cách ứng xử lịch sự vui vẻ: tôi nhắc trẻ đứng dậy khoanh tay chào “ chúng cháu chào cô ạ”

**b) Biện pháp 2: Tìm kiếm, lựa chọn những tiết dạy có nội dung lồng ghép giáo dục kỹ năng sống:**

Giáo dục kỹ năng sống qua các hoạt động học: Lồng nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động học nhằm hình thành cho trẻ những thói quen, hành vi có văn hóa.

Ví dụ:

**\* Hoạt động phát triễn thể chất:**

Cô dạy trẻ kỹ năng sống tự tin vào bản thân để thực hiện các động tác, biết siêng năng rèn luyện để cơ thể khỏe mạnh, trẻ biết trong khi tập không chen lấn xô đẩy nhau. (Hình 2)

**\* Hoạt động KPKH:** sự phát triển của cây

Cây phát triển như thế nào? Ích lợi của cây đối với đời sống con người? Qua đó ta giáo dục trẻ phải biết bảo vệ, chăm sóc cây như: tưới nước, không bứt lá bẻ cành, nhặt lá vàng rơi. (Hình 3, 4, 5 )

Trẻ biết chia sẻ thông tin về gia đình, kể về các thành viên trong gia đình, những việc mà trẻ thường làm ở nhà.

Kỹ năng sống trẻ học được đó là: giao tiếp cởi mở với bạn bè, lắng nghe bạn nói. Biết nói rõ ràng để bạn hiểu và chơi cùng bạn.

**\* Hoạt động tạo hình:** “Những chú trâu dễ thương”.

Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, yêu quý động vật, biết giúp ba mẹ những công việc nhẹ…(Hình 6).

**\* LQVH:** Qua câu chuyện “Tích Chu” cô đàm thoại cùng trẻ: Nếu là con khi bà bị ốm, con sẽ làm gì? Qua đó cô giáo dục trẻ phải biết quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình.

**\* Hoạt động giáo dục âm nhạc:** tôi chọn đề tài: “ Lời chào buổi sáng”. Trước tiên tôi cho trẻ xem đoạn phim một bạn nhỏ chào ba mẹ đi học. Sau đó cô hỏi trẻ: Con vừa xem đoạn phim thấy bạn nhỏ đang làm gì? Cô đặt ra câu hỏi cho trẻ trả lời: Trước khi đi học bạn nhỏ đã chào ai đi học? Khi đến lớp gặp cô con sẽ làm gì? Sau đó cô giáo dục trẻ phải biết đi thưa về trình, lễ phép với người lớn tuổi. ( Hình 7)

Ngoài ra thông qua các tiết học cô rèn cho trẻ kỹ năng tuân thủ các quy tắc xã hội: Quy tắc giao thông (đi bộ phải đi trên vỉa hè bên phải, không chơi dưới lòng đường, tránh xa ao hồ). Quy tắc nơi công cộng: Đi nhẹ, nói khẽ, không làm ồn, không chen lấn, xô đẩy nhau.

**c) Biện pháp 3: Giúp trẻ phát triển các kỹ năng sống qua việc tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh trong lớp học**:

Qua các hoạt động vui chơi tập thể như chơi các trò chơi dân gian, các trò chơi vận động sẽ giúp trẻ có các kỹ năng hoạt động theo nhóm, biết hợp tác, đoàn kết khi tham gia chơi cùng bạn. Chính vì vậy mà cô giáo cần tạo một môi trường vui chơi lành mạnh, không gây nguy hiểm cho trẻ trong khi chơi. Qua quá trình chơi kỹ năng sống của trẻ được hình thành. (Hình 8)

Trong hoạt động vui chơi trẻ được thực hành trãi nghiệm với nhiều vai chơi khác nhau phản ánh trong cuộc sống của người lớn, tôi tiến hành lồng kỹ năng sống vào vai chơi. Qua đó trẻ được giao tiếp với nhau bằng những lời nói nhỏ nhẹ, ân cần, lễ phép…Tôi theo dõi lắng nghe để kịp uốn nắn kịp thời. Qua đó giúp trẻ hình thành thói quen hành vi văn minh trong giao tiếp.

Ví dụ: Qua trò chơi bán hàng:

Người bán hàng chào hỏi khách hàng: Cô, chú mua gì ạ?

Người đi mua hàng trật tự khi mua, nói tên hàng cần mua: Bán tôi một ly nước, bao nhiêu vậy cô. (Hình 9)

Giờ hoạt động ngoài trời, dạo chơi tham quan…tôi đều quan tâm nhắc nhỡ trẻ luôn có những ý thức và hành động tốt như biết đoàn kết vui chơi cùng bạn, khi làm việc gì sai phải biết xin lỗi, ai cho gì phải nhận bằng hai tay và cảm ơn, biết giữ vệ sinh môi trường, thân thể sạch sẽ.

**d) Biện pháp 4: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi.**

Giáo dục kỹ năng sống được thực hiện ở các thời điểm thích hợp với chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ: đón trẻ, trả trẻ, giờ ăn, giờ ngủ, vui chơi, sinh hoạt….trong hoạt động này tôi luôn nhạy bén trong việc tận dụng mọi cơ hội để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Ví dụ: **Văn hoá chào hỏi**

\* Dạy cho trẻ:

Chào bạn - chào như thế nào?

Chào ba mẹ - chào ra sao?

Giờ đón trẻ và trả trẻ tôi ân cần và chuẩn mực trong cách xưng hô với bố mẹ trẻ, tôi tập cho trẻ chào thưa lễ phép với cô và bố mẹ trẻ.

**Giờ ăn:** Tôi cho tất cả trẻ trong lớp phải tự giác, đến giờ ăn cùng nhau kê bàn ghế. Trong hoạt động này bước đầu trẻ rất lúng túng vì đa số trẻ là con cưng của gia đình ở nhà trẻ không phải làm bất cứ việc gì đều do bố mẹ làm sẵn nên tôi hướng dẫn cho trẻ cách khiêng bàn, trải khăn bàn, bê ghế như thế nào cho đúng, tận dụng vào giờ hoạt động chung có sử dụng bàn, ghế tôi rèn luyện cho trẻ từng kỹ năng một dần dần trẻ có được một số thói quen tôi phân công trực nhật kê bàn, trải khăn bàn,....bê ghế của mình mỗi trẻ phải tự bê cô giáo không làm thay, hoặc tự trẻ biết xếp hàng bê phần cơm của mình và biết chờ đến lượt mình, không tranh giành lẫn nhau, khi đến giờ ăn trẻ biết hợp tác cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ. Đến nay, khi đến những giờ hoạt động học, hoặc giờ ăn cần sử dụng bàn, ghế lớp tôi trẻ thực hiện rất tốt. (Hình 10 phần phụ lục trang 2)

**Về giờ ngủ:** Trẻ biết tự bê giường, lấy gối của mình để ngủ, sau khi ngủ dậy mỗi trẻ tự cất đồ dùng các nhân của mình và biết giúp cô xếp giường cá nhân vào nơi qui định. (Hình 11)

**Vệ sinh:** Rèn nền nếp thói quen vệ sinh là điều không thể thiếu ở trẻ. Tôi thường xuyên giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh trường lớp, vệ sinh cơ thể sạch sẽ, biết rửa tay sau khi chơi, sau khi đi vệ sinh, trước và sau khi ăn..... Gìơ ăn tôi cho trẻ vệ sinh rửa tay bằng xà phòng, khi rửa tôi nhắc trẻ biết tiết kiệm nước, không nghịch nước, sau khi rửa tay, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn ăn, giới thiệu thực đơn trong ngày, nhắc trẻ trước khi ăn mời cô giáo, mời các bạn ăn cơm, giờ ăn không nói chuyện, không rơi vải thức ăn, không bỏ thức ăn cho bạn. (Hình 12, 13, 14, 15)

**e) Biện pháp 5: Tuyên truyền các bậc cha mẹ cách dạy trẻ kỹ năng sống trong gia đình**:

Gia đình giáo dục tốt trẻ sẽ có điểm xuất phát tốt và nề nếp tốt. ngược lại, trẻ sẽ không có gì khi không được gia đình quan tâm giáo dục. Vì vậy, Giáo viên và phụ huynh đều phải tiến hành giáo dục trẻ song song với nhau. Trong buổi họp phụ huynh đầu năm tôi mạnh dạn trao đổi với phụ huynh về tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, để phụ huynh nhận thức rõ ý nghĩa vấn đề để cùng nhà trường giáo dục trẻ.

Tôi luôn gặp gỡ trao đổi với phụ huynh hằng ngày trong giờ đón trả trẻ về sự tiến bộ hay những hạn chế của trẻ để phụ huynh nắm bắt kịp thời và tiếp tục rèn luyện cho trẻ ở nhà. Những cử chỉ và việc làm tốt của trẻ ở trường tôi thường nêu ra tuyên dương trẻ trong giờ nêu gương để trẻ khác cùng học tập.

Bên cạnh đó, yêu cầu phụ huynh luôn xem kỹ phần kế hoạch rèn luyện hàng tháng trong sổ liện lạc, trên bảng thông tin tại lớp để có sự giáo dục chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình.

Đối với phụ huynh góc tuyên truyền có tác dụng rất lớn trong việc phối kết hợp để giáo dục trẻ. Bởi lẻ trẻ chỉ được giáo dục ở lớp, mà ở gia đình trẻ không được bố mẹ quan tâm giáo dục những hành vi đó thì trẻ sẽ không hình thành được thói quen nền nếp, có thể ảnh hưởng không tốt đến sự hình thành và phát triển nhân cách sau này của trẻ. (Hình 16)

1.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết *(nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):*

**\*Ưu điểm:**

Nhà trường đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ đặc biệt là về công nghệ thông tin.

Lớp học được phân theo độ tuổi, ở lại ban trú nên rất thuận tiện cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trường lớp rộng rãi, an toàn, sạch sẽ, thoáng mát có đủ đồ dùng, dụng

cụ ph**ụ**c vụ giáo dục cho trẻ.

Lớp được nối mạng Internet giáo viên có thể giáo dục trẻ kỹ năng sống

qua công nghệ thông tin như: có thể giáo dục trẻ qua hình ảnh hoặc từ các tư

liệu mà giáo viên tham khảo được trong cuộc sống, qua đó giúp trẻ tiếp thu

nhanh và có thể trãi nghiệm ngay trong cuộc sống hàng ngày.

Bản thân được sự quan tâm của trường, được đi dự các chuyên đề, học hỏi ở đồng nghiệp.

**\*Nhược điểm:**

Những biến đổi mạnh mẽ về kinh tế xã hội đã và đang tác động mạnh mẽ đến đời sống con người, những biến đổi đó ảnh hưởng đến việc giáo dục con cái của gia đình, cha mẹ ít có thời gian quan tâm đến con cái thay vào đó là việc lo làm ăn, tìm kiếm thu nhập đáp ứng cho nhu cầu gia đình cho nên họ phó thác nhiệm vụ giáo dục trẻ cho nhà trường.

Đa số trẻ là con em của những nông dân làm nương rẫy, sớm đi, tối về, có khi ở lại cả tuần hoặc vài tuần mới về, gởi trẻ cho ông bà nội ngoại, ảnh hưởng đến tình cảm, khả năng giao tiếp, và sự tự tin của trẻ.

Quan điểm của phụ huynh: Nhiều phụ huynh cho rằng việc giáo dục con em mình chủ yếu là ở nhà trường, nhà trường dạy như thế nào thì trẻ sẽ như thế đó, phụ huynh không nhất thiết phải quan tâm nhiều.

Một số phụ huynh luôn nóng vội trong việc dạy con. Đồng thời lại nuông chiều con thái quá, thường xuyên làm giúp cho con khiến trẻ không có kỹ năng tự phục vụ, chỉ chú ý đến khâu dạy, không chú ý đến con mình ăn, uống như thế nào, trẻ có biết sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống hay không? Và vì sao chúng ta cần những đồ dùng, vật dụng đó? Những đồ dùng đó để làm gì?

1.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại *(nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):*

Từ những tâm hồn thơ ngây trong trắng, được sự nuông chiều của những ông bà, cha mẹ trong sự giáo dục của mỗi gia đình đã tạo cho trẻ có những cá tính cá biệt khi bước vào ngưỡng cửa mầm non.

Như chúng ta đã biết, ở trường mầm non không có giờ dạy đạo đức riêng mà thông qua hình thức tích hợp với nội dung bài dạy của các lĩnh vực để hướng trẻ tới cảm xúc, tình cảm, hành vi lễ giáo.

**Đối với giải pháp 1**: Việc dạy kỹ năng sống cho trẻ là truyền cho trẻ những kinh nghiệm sống của người lớn. Nhằm giúp trẻ có những kỹ năng đương đầu với những khó khăn trong cuộc sống. Trẻ biết vận dụng, biến những kiến thức của mình để giải quyết những khó khăn trong cuộc sống cho phù hợp như: sự hợp tác, tự kiểm soát, tính tự tin, tự lập, tò mò, khả năng thấu hiểu và giao tiếp. Việc xác định được các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp giáo viên lựa chọn đúng những nội dung trọng tâm để dạy trẻ. Vì vậy việc giáo dục cho trẻ có những thói quen hành vi ứng xử có văn hoá ở lứa tuổi mầm non là công việc cần thiết và quan trọng mà chỉ có cô giáo mầm non là người trực tiếp giáo dục, uốn nắn những thói quen, những hành vi ứng xử có văn hóa, những lời nói hay, những cử chỉ đẹp…. cho trẻ, vì vậy tôi luôn cần xác định những kỹ năng cơ bản để dạy trẻ

**Đối với giải pháp 2**: Giáo dục kỹ năng sống qua các hoạt động học: Lồng nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động học nhằm hình thành cho trẻ những thói quen, hành vi có văn hóa.

**Đối với giải pháp 3**: Giúp trẻ phát triển kỹ năng qua việc tổ chức các hoạt động tập thể, vui tươi, lành mạnh trong nhà trường, đặc điểm của trẻ mầm non vừa chơi, vừa học. Qua các hoạt động vui chơi tập thể như chơi các trò chơi dân gian, các trò chơi vận động sẽ giúp trẻ có các kỹ năng hoạt động theo nhóm, biết hợp tác, đoàn kết khi tham gia chơi cùng bạn. Chính vì vậy mà cô giáo cần tạo một môi trường vui chơi lành mạnh, không gây nguy hiểm cho trẻ trong khi chơi. Qua quá trình chơi kỹ năng sống của trẻ được hình thành.

**Đối với giải pháp 4**: Giáo dục trẻ kỹ năng văn hóa để biết tự phục vụ bản thân như vệ sinh cá nhân, mặt mũi, tay, chân, áo quần, ăn uống, kể cả khi lao động, hoặc khi giúp đỡ mọi người xung quanh, thái độ ứng xử khi nhận lời giúp đỡ…..

**Đối với giải pháp 5:** Gia đình giáo dục tốt trẻ sẽ có điểm xuất phát tốt và nề nếp tốt. ngược lại, trẻ sẽ không có gì khi không được gia đình quan tâm giáo dục. Vì vậy, Giáo viên và phụ huynh đều phải tiến hành giáo dục trẻ song song với nhau. Trong buổi họp phụ huynh đầu năm tôi mạnh dạn trao đổi với phụ huynh về tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, để phụ huynh nhận thức rõ ý nghĩa vấn đề để cùng nhà trường giáo dục trẻ.

1.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:

Từ những cố gắng nghiên cứu tài liệu, kinh nghiệm của bản thân, sự ủng hộ tích cực của các bậc cha mẹ đã giúp cho lớp tôi đạt được một số kết quả trong việc dạy trẻ mầm non các kỹ năng sống cơ bản thể hiện ở các kết quả sau:

**a)** **Kết quả trên trẻ**:

100% trẻ được đảm bảo an toàn khi chơi, biết tự bảo vệ mình không bị các tai nạn khác, không tự ý qua mương qua suối, khi đi qua đường phải có người lớn dắt.

100% trẻ trong lớp đều được cô giáo và cha mẹ tạo mọi điều kiện khuyến khích khơi dậy tính tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp.

100% trẻ có thói quen lao động tự phục vụ, được rèn luyện kỹ năng tự lập; kỹ năng nhận thức; kỹ năng vận động thô, vận động tinh thông qua các hoạt động hàng ngày trong cuộc sống của trẻ.

100% trẻ được rèn luyện kỹ năng xã hội; kỹ năng về cảm xúc, giao tiếp.

100 % trẻ được giáo dục, chăm sóc nuôi dưỡng tốt, được bảo vệ sức khỏe, được bảo đảm an toàn, phòng bệnh, được theo dõi cân đo bằng biểu đồ phát triển.

Trẻ đi học đều hơn, đạt tỷ lệ chuyên cần đạt từ 95% trở lên và ít gặp khó khăn khi đến lớp, có kỹ năng lao động tự phục vụ, sắp xếp bàn ăn, tự chuẩn bị khăn ăn, chén, tô, muỗng …., biết phân công trực nhật sắp xếp bàn ăn, tự xếp gối, chiếu trước và sau khi ngủ ...

**b)** **Kết quả từ phía các bậc cha mẹ:**

Phụ huynh luôn quan tâm đồng tình ủng hộ giáo viên trong các hoạt động giáo dục trẻ.

Các bậc cha mẹ đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua bảng thông tin dành cho cha mẹ, bảng đánh giá trẻ ở lớp.

Cha mẹ luôn coi trọng trẻ và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ ở nhà trừơng.

Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít la mắng trẻ, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không cung phụng trẻ thái quá, không còn hình ảnh ba bế con, mẹ đi sau xách cặp cho con, tranh thủ đút cho con ăn, ngược lại xuất hiện khá nhiều hình ảnh trẻ tự đeo ba lô, tự đi vào lớp, tự xúc cơm ở trẻ nhỏ …..

Cha mẹ cảm thấy hài lòng với thành công của trẻ, tin tưởng vào kết quả giáo dục của nhà trường, không chê bai chỉ trích cô giáo ngược lại cha mẹ thông cảm, chia sẻ những khó khăn của cô giáo, cung cấp vật liệu, phụ giúp giáo viên trang trí lớp, làm đồ chơi.

1.5. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

Để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ một cách hiệu quả, giáo viên có thể sử dụng các biện pháp như: Làm gương, trải nghiệm, trò chơi, trò chuyện, đàm thoại... Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ có thể tiến hành trong tất cả các hoạt động giáo dục hàng ngày vui chơi, học tập, chăm sóc sức khỏe, lễ hội, tham quan, trao đổi với phụ huynh, có nhiều tranh ảnh, tài liệu...

1.6. Hiệu quả sáng kiến mang lại:

Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít la mắng trẻ, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không chiều chuộng, không còn hình ảnh mẹ đi sau xách cặp cho con, ngược lại xuất hiện khá nhiềuhình ảnh trẻ tự đeo cặp, tự để đồ dùng ngay ngắn.

Cha mẹ luôn coi trọng trẻ và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ ở nhà trừơng.

Các bậc cha mẹ đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua sổ bé ngoan.

Qua các lần tổ chức, phát động các phong trào, nhà trường đã nhận được sự tham gia đông đảo và ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh. Đạt được kết quả lớn nhất là nhà trường đã huy động được sự tham gia của cha mẹ trẻ em, của các tổ chức xã hội đây là những cơ hội nhằm dạy trẻ kỹ năng sống.

**2. Những thông tin cần được bảo mật - nếu có:** Không

**3. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu - nếu có:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Nơi công tác** | **Nơi áp dụng**  **sáng kiến** | **Ghi chú** |
| **1** | Lưu Thị Lan | MN Đại Hồng | Tại lớp lớn 5 | Áp dụng biện pháp 1-5 |
| **2** | Lê Thị Yến Nhi | MN Đại Hồng | Tại lớp lớn 1 | Áp dụng biện pháp 1,2,4 |
| **3** | Đặng Thị Liên | MN Đại Hồng | Tại lớp lớn 4 | Áp dụngbiện pháp 1,3 |

**4. Hồ sơ kèm theo** (*Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm... - nếu có)*